

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	1.98	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.85	3.2
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.85	0.0
USD/VND	25,420	0.0
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.3	0.6
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.4	0.6

Ngày 8/7, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.243 VND/USD, giảm 3 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.031 - 25.455 VND/USD.

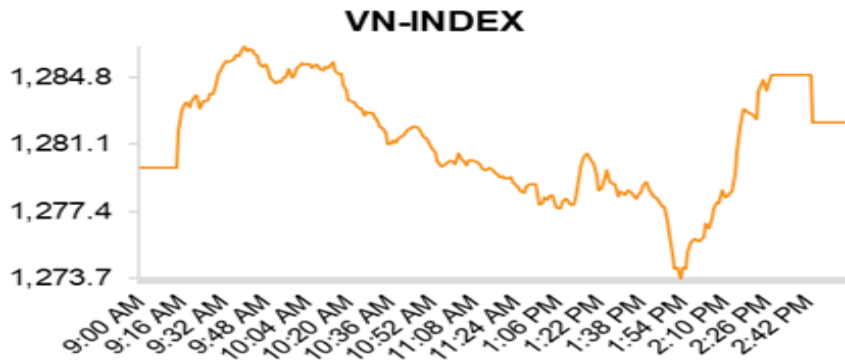
Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,377.40	-0.8	3.1	23.0	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	82.19	-1.2	8.8	11.3	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	85.70	-1.0	7.6	9.2	
Thép (USD/tấn)	502.8	-0.2	-3.3	-2.0	
Thịt heo (USD/kg)	2.6	1.4	-0.3	32.3	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	3.7	7.6	

Ngày 6/7, Chính phủ Nga đã kéo dài lệnh cấm xuất khẩu gạo và yến mạch hiện tại thêm 6 tháng nữa cho đến ngày 31/12/2024. Nga ban hành lệnh cấm xuất khẩu gạo từ ngày 29/7/2023 với thời hạn ban đầu đến ngày 31/12/2023.

	Giá đóng cửa	Thị trường vốn và Vĩ mô	Thay đổi (%)
Dow Jones	39,376		0.2
NASDAQ	20,392		1.0
S&P500	8,232		0.3
FTSE 100	18,577		0.5
Nikkei 225	40,781		-0.3
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,402		-0.9
KOSPI Index	2,858		-0.2

- Theo báo cáo của Bộ Lao động Mỹ công bố, số lượng việc làm phi nông nghiệp tăng thêm 206.000 trong tháng 6, cao hơn so với dự báo 200.000 nhưng thấp hơn 218.000 của tháng 5. Tuy nhiên, tỷ lệ thất nghiệp bất ngờ tăng lên 4,1%, mức cao nhất kể từ tháng 10/2021. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên, nhưng số lượng việc làm phi nông nghiệp cũng tăng, điều này có nghĩa là nhiều người đang làm nhiều công việc cùng lúc để chống lại lạm phát.
- Theo số liệu do Cục Dự trữ Ngoại hối quốc gia Trung Quốc công bố ngày 7/7 cho thấy, tính đến cuối tháng 6/2024, quy mô dự trữ ngoại hối của Trung Quốc đạt gần 3.222,4 tỷ USD, giảm gần 9,7 tỷ USD so với cuối tháng 5/2024, tương đương 0,3%.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.9	1.5%	63.9	4.7
Hàng tiêu dùng thiết yếu	8.4	-0.3%	103.5	3.4
Năng lượng	1.8	4.3%	18.9	1.8
Tài chính	42.4	-0.4%	11.7	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.7	-0.2%	17.9	2.4
Công nghiệp	9.4	0.0%	39.4	2.7
Công nghệ thông tin	4.4	0.6%	30.4	7.2
Vật liệu xây dựng	9.7	2.2%	31.1	2.2
Bất động sản	12.6	-1.3%	37.9	1.6
Dịch vụ tiện ích	6.2	0.6%	22.9	2.3

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

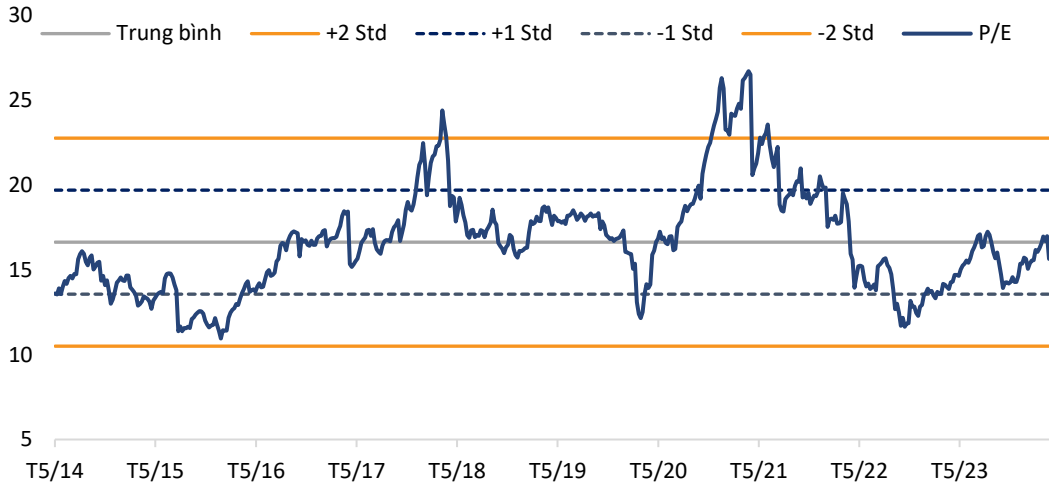
Mặc dù khối ngoại bán ròng đột biến gần 2500 tỷ đồng, dòng tiền của nhà đầu tư nội vẫn có thể giúp thị trường có một phiên giao dịch đầu tuần tăng điểm. Kết phiên, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1283,56 điểm (+0,52 điểm ~ 0,04%), thị trường nghiêng về số mã tăng với tỷ lệ mã tăng/giảm giá là 243/214.

Vn-Index tiếp tục tăng điểm với thanh khoản cải thiện trong ngày 08/07 tuy nhiên điểm số khi đóng cửa vẫn thấp hơn phiên ATO khiến thị trường tạo một nền đỡ rút chân với thanh khoản gia tăng. Hiện tại thị trường vẫn chưa có nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn dẫn dắt và chưa có phiên giao dịch bùng nổ về thanh khoản, xu hướng giao dịch chưa thực sự tích cực. Các nhà đầu tư tiếp tục nắm giữ các cổ phiếu đang trong xu hướng lên và hạn chế sử dụng đòn bẩy trong giai đoạn hiện tại. Ngưỡng hỗ trợ và kháng cự lần lượt là 1250/1280.

Các chỉ báo kỹ thuật của VN-Index									
RSI	Bollinger band	Thanh khoản/chỉ số	Độ rộng thị trường	Tương quan các đường MA	Hỗ trợ/Kháng cự	Lãi lỗ T+3	Trendline	Mẫu hình nến	
→	→	→	↑	→	→	↑	↑	↓	

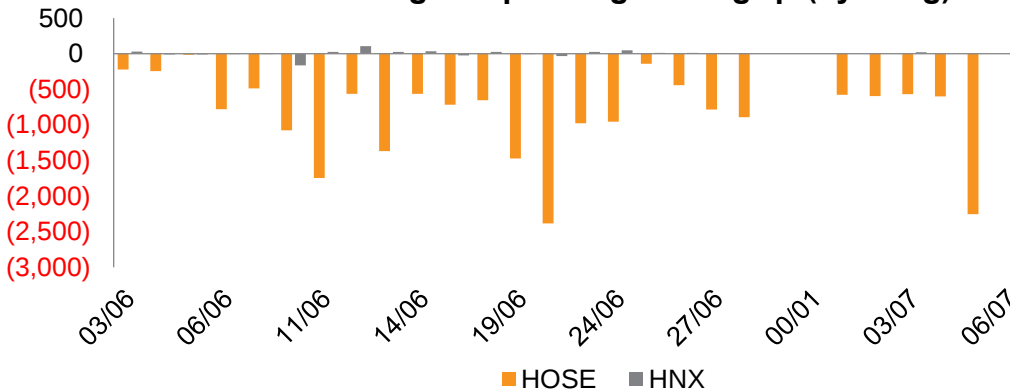
Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 15.8x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.

Diễn biến giao dịch ròng khối ngoại (Tỷ đồng)



Khối ngoại bán ròng 2491 tỷ đồng tập trung vào HDB (-499,9 tỷ), FRT (-263,2 tỷ), STB (-246,2 tỷ), STB (-246,2 tỷ), ACV (-200,4 tỷ), SAB (-196,6 tỷ), MWG (-184,9 tỷ), MSN (-161 tỷ), VRE (-131,1 tỷ), SCS (-120,7 tỷ), VHM (-112,2 tỷ). Ngược lại, lực mua tập trung VNM (116,5 tỷ), DCM (82,6 tỷ).